

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 323/2019/HSST
Ngày 26/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Kam Ênuôl

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Giao và ông Nguyễn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hoàn Chính – Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 26/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 320/2019/TLST-HS ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 330/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Y P**, sinh ngày: 03/3/1978; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Liên gia 77, Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Y B (Đã chết); Con bà: H'I, sinh năm: 1949, hiện trú tại: Liên gia 77, Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2019, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – Có mặt tại phiên tòa;

*** Người bị hại:**

1. Anh Lê Anh H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đình U, sinh năm 1992. Địa chỉ: Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Chị H' M, sinh năm 1981.
2. Chị H' M1, sinh năm 1983.
3. Chị H' L, sinh năm 1990.
4. Ông Y U, sinh năm 1964.

Cùng trú tại: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Đều có mặt.

* *Người phiên dịch*: Ông Y Blin Niê. Địa chỉ: Phòng dân tộc, Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4^h00' sáng ngày 23/9/2019, Y P đang nằm ngủ ở nhà, tại liên gia 77, Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì nghe tiếng ồn ào ở ngoài. Do trước đây Y P đã xảy ra mâu thuẫn với các chị, em gái là H'M, H'M1, H'L, trú cùng buôn. Y P nghĩ rằng gia đình các chị, em gái cố tình gây ồn ào không cho Y P ngủ, nên Y P dậy lấy 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao tù, dưới gầm giường rồi cầm dao đi qua nhà em gái là H'M1 ở bên cạnh, dùng dao đập vỡ 10 tấm kính của 03 cửa sổ, rồi đi xuống phía sau nhà, lấy quần áo cũ của gia đình châm lửa đốt, Y P tiếp tục đe dọa, chửi bới đòi đánh các chị, em gái H'M, H'M1 và H'L. Thấy vậy, chị H'M1 đã gọi điện thoại báo sự việc cho Công an phường Thành Nhất. Nhận được tin báo, lãnh đạo Công an phường T đã cử các đồng chí Nguyễn Đình U' và Lê Anh H xuống để giải quyết vụ việc. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, đồng chí U' mặc quân phục Cảnh sát nhân dân, còn đồng chí H mặc thường phục. Khi đến hiện trường, thì gặp chị H'M đang đứng trước cửa nhà, đồng chí U' và đồng chí H hỏi chị H'M về sự việc đã xảy ra, thì bất ngờ Y P từ trong nhà chạy ra, trên tay cầm con dao đưa lên vùng cổ và chửi bới lung tung. Thấy vậy, đồng chí U' và đồng chí H đi đến động viên Y P giữ bình tĩnh. Bất ngờ, Y P xông đến cầm dao bằng tay trái, đưa lưỡi dao kề vào cổ đồng chí U', đồng thời dùng tay phải đâm 02 cái trúng vào mặt của đồng chí U', thấy vậy đồng chí H xông vào, thì Y P đưa tay trái đang cầm dao túm cổ áo đồng chí H, xô, đẩy đồng chí H và nói "*Công an tao cũng giết*". Lúc này, ông Y U (Sinh năm 1964, trú tại Buôn K, phường T, thành phố B) là bảo vệ tổ dân phố đi đến và xô Y P ra, Y P đi vào trong nhà lấy sổ hộ khẩu ra bắt đồng chí U' và đồng chí H phải làm lại sổ hộ khẩu cho Y P, thời điểm này Y P vẫn cầm dao trên tay và dùng những lời lẽ thô tục chửi lực lượng Công an. Lợi dụng Y P sơ hở, đồng chí U', đồng chí H và ông Y U xông vào khống chế, bắt giữ Y P cùng hung khí đưa về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 281/LKĐG, ngày 25/10/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 10 tấm kính thủy tinh dày 04mm, có kích thước cụ thể (10x56)cm + 2(10x73)cm + 3(10x75)cm + 4(10x57)cm, trị giá 65.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 336/CT-VKSTP.BMT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Y P về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 336/CT-VKSTP.BMT ngày 15 tháng 11 năm 2019, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y P phạm tội “*chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Y P từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 23/9/2019.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận chi H'M1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản bị cáo làm hư hại.

- *Về xử lý vật chứng*:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao tù, cán dao bằng gỗ là tang vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 4^h00' sáng ngày 23/9/2019, tại địa chỉ liên gia 77, Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk Y P có hành vi hủy hoại tài sản, thì các đồng chí Nguyễn Đình Ư, Lê Anh H là cán bộ Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đến làm nhiệm vụ, mời Y P về Công an phường để giải quyết, nhưng Y P không chấp hành và đã có hành vi chống đối, cản trở các đồng chí Nguyễn Đình Ư, Lê Anh H thi hành công vụ.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã

truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[2]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Như vậy, quyết định truy tố bị cáo Y P về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Y P về tội “*chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Điều 330 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm hoạt bình thường, đúng đắn của Cơ quan Nhà nước về trật tự quản lý an ninh tại địa phương. Bị cáo biết được rằng hành vi trước đó của bị cáo đập phá tài sản của gia đình, đe dọa các thành viên trong gia đình là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, sau khi các đồng chí của Công an phường T, thành phố B đến để giải quyết sự việc, bị cáo không những không chấp hành mà còn có hành vi chống đối, đe dọa các đồng chí Công an phường T, dùng những lời lẽ thô tục chửi bới, đồng thời dùng dao kề vào cổ và dùng tay đánh vào người các đồng chí Công an phường T, thành phố B. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án phù hợp và buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tính chất giáo dục và răn đe.

Đối với hành vi của bị cáo dùng dao đập vỡ 10 tấm kính của 03 cửa sổ và dùng lửa đốt số quần áo cũ tài sản của chị H'M1, nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự về hành vi hủy hoại tài sản, nên Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính, là phù hợp.

Đối với hành vi của bị cáo dùng tay đâm vào mặt của anh Nguyễn Đình U nhưng không gây thương tích gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận chị H'M1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường 10 tấm kính bị vỡ của 03 cửa sổ và quần áo cũ mà bị cáo đã đốt là tài sản của chị H'M1.

- *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao tù, cán dao bằng gỗ là tang vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y P phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*".

Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Y P** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 23/9/2019.

* Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 con dao dài 50cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao tù, cán dao bằng gỗ là tang vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Tang vật có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 25/11/2019).

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
-;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Y Kam Ênuôl